

Số: 485 /BC-VHTC

Hạ Long, ngày 20 tháng 3 năm 2020

## BÁO CÁO

### Về việc tổng kết hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2019 Phương hướng nhiệm vụ năm 2020

#### PHẦN THỨ NHẤT

#### KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019

##### I. Kết quả thực hiện nhiệm vụ của Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2019

##### 1. Đánh giá chung

Trong năm 2019, ngoài những thuận lợi như: thời tiết mưa ít, sản lượng than sẵn sàng đáp ứng đủ cho nhu cầu tiêu thụ của Tập đoàn, các chủng loại than phù hợp với nhu cầu tiêu thụ trên thị trường. Bên cạnh đó, Công ty hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty gặp rất nhiều khó khăn như: Tốc độ tiêu thụ than chất lượng cao không đạt so với kế hoạch (do hết tháng 5/2019 Chính phủ mới cho phép xuất khẩu), Công ty phải tập trung các nguồn lực hạ moong để kết thúc dự án mỏ Hà Tu, Dự án Bắc Bàng Danh mới bắt đầu khởi công sản lượng than còn thấp, điều kiện làm việc khó khăn hơn, trong khi hầu hết các thiết bị xe máy đã hết khấu hao, dẫn tới các thiết bị không phát huy được năng suất, chi phí còn tăng; vv ... yêu cầu phải cải tạo toàn bộ hệ thống khai thác để đáp ứng cho các thiết bị có trọng tải lớn.


Xác định được rõ những thách thức, thuận lợi và thời cơ, năm 2019, được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao, quyết liệt của các đồng chí Lãnh đạo, các Ban chuyên môn của Tập đoàn CN Than – Khoáng sản Việt Nam. Sự đồng lòng thống nhất của toàn bộ hệ thống chính trị từ Công ty đến các Công trường, phân xưởng, tổ đội sản xuất; sự thể hiện vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu tại các đơn vị trong toàn Công ty đã phát huy sức mạnh vượt qua khó khăn, thách thức. Tất cả các chỉ tiêu thực hiện đều hoàn thành và vượt kế hoạch theo Nghị quyết ĐHĐCĐ, cụ thể:

##### 2. Kết quả thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ:

- **Bốc xúc đất đá tổng số:** đạt 35,4/33,0 triệu m<sup>3</sup>, bằng 107,2% so với kế hoạch theo NQ ĐHĐCĐ.

- **Than nguyên khai:** Thực hiện đạt 1.352/1.300 nghìn tấn, bằng 104,0% so với kế hoạch theo NQ ĐHĐCĐ.

- **Than tiêu thụ:** thực hiện đạt 1.429/1.357 ngàn tấn, bằng 105,3% so với kế hoạch theo NQ ĐHĐCĐ.



- **Doanh thu:** Tổng doanh thu của Công ty đạt 2.462.523/1.996.762 triệu đồng, bằng 123,3% so với kế hoạch theo NQ ĐHĐCĐ. Trong đó: doanh thu từ sản xuất than: 2.436.440 tr.đồng, doanh thu khác 26.083 tr.đồng.

- **Lợi nhuận:** Tổng lợi nhuận toàn Công ty đạt 88,6/15,4 tỷ đồng bằng 575,3% so với kế hoạch theo NQ ĐHĐCĐ. Lợi nhuận của Công ty đạt cao do Công ty đã triển khai quyết liệt các giải pháp tiết giảm chi phí, giảm giá thành sản phẩm, và tăng được sản lượng than sạch chế biến từ SPNT.

- **Thu nhập bình quân (đồng/người/tháng):** Tiền lương bình quân: 10,8/8,5 triệu đồng/người/tháng bằng 127% kế hoạch theo NQ ĐHĐCĐ.

- **Cổ tức/vốn Điều lệ (%):** Trả cổ tức 10%, tăng 3% so với NQ ĐHĐCĐ (Nghị quyết phê duyệt là từ 7% trở lên).

## II. Một số giải pháp chủ yếu Công ty đã tổ chức, triển khai thực hiện

### 1. Công tác điều hành sản xuất, quản lý kỹ thuật công nghệ

Công tác tổ chức điều hành sản xuất, cũng như quản lý kỹ thuật công nghệ phát huy được tính linh động, hiệu quả trong sản xuất góp phần lớn vào kết quả SXKD của Công ty, cụ thể:

- Trong những tháng đầu năm, Công ty đã tập trung triển khai PA hạ moong ở cả 2 via, tiến tới kết thúc khai thác moong Via Trụ, hàng kỳ tổ chức kiểm điểm tiến độ hạ moong, kết hợp tập trung lấy than khu vực đáy moong trước thời điểm mùa mưa, đảm bảo tiến độ đề ra, cụ thể: Đã tập trung năng lực đẩy mạnh tiến độ kết thúc khai thác than moong Via Trụ trong tháng 5 vượt sản lượng TKV giao 353/330 ngàn tấn, tạo diện đổ thải cho triển khai dự án Bắc Bàng Danh. Đã xây dựng phát động và hoàn thành toàn diện các chỉ tiêu kế hoạch thi đua lao động sản xuất 120 ngày đêm; theo đó, Công ty đã thực hiện hoàn thành khối lượng 5,3 triệu m<sup>3</sup> theo phương án cải tạo thông số hệ thống khai thác khu Bắc Bàng Danh và tháng 12 tiếp tục báo cáo TKV cho phép bóc thêm 800 ngàn m<sup>3</sup>, nâng tổng số khối lượng bóc đất thêm năm 2019 so với KH đầu năm là 6,1 triệu m<sup>3</sup> (chiếm 32%) và đã khai thác tăng thêm 52 ngàn tấn than NK so với KH đầu năm. Khối lượng đất đá bóc CBSX 4th cuối năm là 13,4 triệu m<sup>3</sup> tăng 13% so với khối lượng đã bóc trong 8 tháng đầu năm (11,9 triệu m<sup>3</sup>); đất bóc XDCB 4th cuối năm đạt 8,5 triệu m<sup>3</sup> tăng cao so với khối lượng đá bóc 8 tháng đầu năm (thực hiện từ 20/5: 1,6 triệu m<sup>3</sup>).

- Công tác quản lý kỹ thuật cơ bản, cải tạo hệ thống khai thác để đồng bộ thiết bị và tăng NSLĐ: Để cải tạo lại các thông số của HTKT trong quá trình thực hiện dự án BBD theo chỉ đạo của TKV tại văn bản số 3933/TKV-KH để có điều kiện áp dụng đồng bộ thiết bị có công suất lớn (máy xúc 12 m<sup>3</sup>, ô tô đến 130 tấn). Công ty đã tăng cường quản lý kỹ thuật cơ bản, tập trung cải tạo lại các thông số của hệ thống khai thác theo phương án cải tạo đã được Tập đoàn phê duyệt. Kết quả đã hình thành 3 tuyến đường vận chuyển chính mức +50, +95 và +135 có chiều rộng >20m đảm bảo cho xe 100 tấn hoạt động hiệu quả. Các thông số hệ thống khai thác đã được cải thiện, khu vực phía Bắc khai trường đã hình thành các tầng công tác mức +200, +140, +125, +90, +60 có chiều rộng >40m tạo điều kiện tăng năng suất thiết bị. Cụ thể, có tháng năng suất

thiết bị đạt rất cao như tháng 11/2019, xúc thủy lực PC2000 12 m<sup>3</sup> đạt từ 320÷389 ngàn m<sup>3</sup>/tháng; xúc điện đạt bq 120 ngàn/máy/tháng; khoan xoay cầu 250mm đạt 68.758mks/10 máy/tháng (bình quân 6,9 ngàn mks/máy/tháng).

- Công tác chế biến, tiêu thụ: Thực hiện chỉ đạo của Tập đoàn TKV về việc tập trung chế biến ra cám 7 để pha trộn than nhập khẩu, Công ty đã triển khai các phương án sàng tuyển, chế biến, pha trộn, kết quả năm 2019 Công ty đã giao thông qua Công ty Tuyển Than Hòn Gai với khối lượng: 156,7/100 ngàn tấn bằng 156,7% kế hoạch TKV giao.

## 2. Công tác quản lý điều hành và quản trị doanh nghiệp

- Công tác đầu tư phát triển, đổi mới công nghệ: Trong năm, để đổi mới công nghệ, cải thiện điều kiện làm việc, đảm bảo công tác an toàn, ANTT, C.ty đầu tư một số công trình trọng điểm: (i) Đồng bộ thiết bị có công suất lớn để nâng năng suất lao động, cải thiện các thông số HTKT, cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động, cụ thể: C.ty đã có 03 máy xúc có công suất lớn, gầu xúc 12m<sup>3</sup>; 06 xe HD785 có trọng tải 92 tấn; 04 xe thử nghiệm 130 tấn; 07 xe CAT có trọng tải 96 tấn. Tổng sản lượng thực hiện máy xúc gầu 12m<sup>3</sup> là: 5,3 triệu m<sup>3</sup>; vận chuyển là: 25,1 triệu tkm; (ii) 03 hệ thống tầng vận chuyển đất đá đổ thải cố định trên khai trường đã được thấp đèn cao áp chiếu sáng toàn tuyến vận chuyển, các kho than, văn phòng CT-PX được chiếu sáng 100% và hệ thống Camera theo dõi giám sát toàn khai trường. Ngoài ra, C.ty đầu tư, cải thiện môi trường làm việc, nâng cao tinh thần cho người lao động qua việc sửa chữa nâng cấp, thay mới công cụ dụng cụ, trồng cây, hoa khu nhà giao ca, văn phòng trong toàn Công ty...

- Công tác quản trị chi phí, giá thành: Bên cạnh công tác điều hành đẩy mạnh sản xuất kinh doanh, Công ty đã triển khai nhiều giải pháp với mục tiêu tăng cường công tác quản trị chi phí, cụ thể: (i) Công ty đã triển khai ký hợp đồng giao khoán với các đơn vị sản xuất, và xây dựng các chương trình để các đơn vị giao khoán đến từng tổ đội sản xuất (ii) Trong quá trình triển khai thực hiện khoán, các khó khăn vướng mắc của đơn vị thông qua văn bản, Công ty đã kịp thời phối hợp xem xét, tìm cách tháo gỡ (iii) Công ty giao kế hoạch sản lượng hàng tháng gắn với chi phí khoán của các đơn vị, (iiii) định kỳ 15 ngày phân tích tình hình hoạt động tài chính, đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh, theo dõi việc thực hiện các định mức vật liệu, nhiên liệu để kịp thời có phương án điều hành sản xuất cho phù hợp.

Do đó, thực hiện chi phí khoán nội bộ năm 2019 của toàn Công ty đã có tiết kiệm. Tổng chi phí khoán toàn Công ty thực hiện giảm -5.248 triệu đồng so với KH giao. Một số đơn vị thực hiện tốt chi phí khoán, như: Công trường khoan, Vía 7&8, Xe 1... Tuy nhiên, một số đơn vị thực hiện còn tăng chi phí khoán cần có biện pháp quyết liệt hơn trong thời gian tới.

- Công tác cân đối tài chính, vốn dài hạn: Năm 2019, Công ty đã xây dựng PA kế hoạch 5 năm 2021-2025 trình HĐQT Công ty thông qua và đã báo cáo Tập đoàn tại văn bản số 1800/BC-VHTC ngày 06/11/2019 để làm cơ sở triển khai thực hiện. Đến nay, Công ty đã ký hợp đồng vay tín dụng dài hạn với các tổ chức ngân hàng để thực hiện dự án, như Ngân hàng ngoại thương 500

tỷ đồng, Ngân hàng BIDV 800 tỷ đồng, Ngân hàng quốc tế 500 tỷ đồng, Ngân hàng quân đội 124 tỷ đồng; đồng thời, ký hợp đồng thuê Công ty CP Tư vấn đầu tư mở và công nghiệp lập phương án khai thác hợp lý dự án Bắc Bàng Danh để phù hợp với điều kiện thực tế hiện nay (khi thay đổi về công suất dự án, thời gian khai thác, chỉ đạo của Tỉnh,...).

### 3. Công tác đầu tư, môi trường và phòng chống mưa bão

3.1. Công tác môi trường: Theo chỉ đạo của Tập đoàn, công tác bảo vệ môi trường cần phải chú trọng ngay từ đầu, với mục tiêu dự án xanh, sạch, đẹp làm tiền đề và sẵn sàng chứng minh khai thác lộ thiên luôn đảm bảo các tiêu chí môi trường nghiêm ngặt. Theo đó, năm 2019 Công ty tập trung trồng cây cải tạo phục hồi môi trường các bãi thải mỏ và dọc các sườn tầng, tuyến đường vận chuyển với tổng giá trị thực hiện 2,5 tỷ đồng; công trình gia cố kè chắn đất đá chống sạt lở các khu dân cư là 139 tr.đồng; quan trắc môi trường định kỳ 4 quý: 410 tr.đồng, thuê xử lý nước thải mỏ tổng số 12,6 tỷ đồng, và cải tạo cảnh quan, khuôn viên, cây xanh từ khu văn phòng Công ty đến các công trường phân xưởng...

3.2. Công tác PCTT-TKCN: Công ty đã chủ động thực hiện công tác PCTT-TKCN ngày từ những tháng trước mùa mưa bão, do đó đã hạn chế đến mức thấp nhất các thiệt hại do mưa, bão gây ra. Đặc biệt, các hệ thống mương rãnh, kè chắn đã được Công ty tổ chức khơi thông, gia cố, đã phát huy được hiệu quả cao, hạn chế tối đa nước chảy xuống moong, tiết kiệm chi phí bơm nước moong. Trong năm 2019, Công ty đã triển khai thực hiện các công trình PCMB với tổng giá trị thực hiện 5,6 tỷ đồng. Đồng thời, để chuẩn bị tốt cho Kế hoạch năm 2020, từ cuối tháng 11/2019 Công ty đã chỉ đạo và xây dựng phương án khai thác trước và trong mùa mưa tại văn bản số 1857/PA-VHTC ngày 15/11/2019 và kế hoạch triển khai thi công các công trình phục vụ thoát nước, PCMB số 1911/KH-VHTC ngày 25/11/2019. Đến nay, Công ty đã thi công xong các tầng thoát nước cơ bản phía Bắc khai trường để thoát nước về các tuyến mương chính mức +35, +75, +135 và +25 và ngay từ đầu năm 2020 Công ty đã lập phương án thi công hệ thống thoát nước trong khai trường số 37/PA-VHTC ngày 09/1/2020, theo đó đưa ra khối lượng và tiến độ hoàn thành các hạng mục và đến 31/3/2020 sẽ hoàn thành thi công các tầng thoát nước khu vực phía Bắc khai trường.

### 3.3. Thực hiện kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2019

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

Stt	Tên công trình	KH 2019	TH 2019	Tỷ lệ %
	<b>TỔNG</b>	<b>615.803</b>	<b>635.207</b>	<b>103,2%</b>
<b>A</b>	<b>Trả nợ khối lượng năm trước</b>	<b>29.009</b>	<b>29.009</b>	

Stt	Tên công trình	KH 2019	TH 2019	Tỷ lệ %
1	Đầu tư thiết bị phục vụ sản xuất năm 2018	11.000	11.000	
2	Dự án khai thác lộ thiên khu Bắc Bàn Danh	18.009	18.009	
<b>B</b>	<b>Kế hoạch 2019</b>	<b>586.794</b>	<b>606.198</b>	

Thực hiện KH ĐTXD năm 2019 vượt so với KH ĐTXD được duyệt do 02 hạng mục mua sắm thiết bị Gói thầu số 52: Ô tô tải trọng 90-100 tấn, Gói thầu số 47: Máy xúc E = 10-12m<sup>3</sup> đã thực hiện xong trong năm 2019 (thiết bị về đầu tháng 12/2019). Trong đó:

- Gói thầu số 18: Bóc đất xây dựng cơ bản: Công ty đã triển khai phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công – Dự toán XDCT Bóc đất xây dựng cơ bản với khối lượng 14.000.000 m<sup>3</sup> đất đá (tiến độ thực hiện là 12 tháng). Ngày 10/5/2019, Công ty CP Than Hà Tu- Vinacomin đã phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu số 18 tại Quyết định số 1037/QĐ- VHTC và ký hợp đồng thi công gói thầu vào ngày 15/05/2019.

- Khối lượng thực hiện năm 2019: Công ty thực hiện bóc đất xây dựng cơ bản với khối lượng: 10,1/14,0 triệu m<sup>3</sup>, bằng 72,1% kế hoạch đầu năm, và bằng 96,1% kế hoạch điều hành. Nguyên nhân chưa đạt là do:

(i) Do công tác lập, thẩm định phê duyệt thiết kế kỹ thuật của cơ quan, ban ngành của Nhà nước chậm so với tiến độ cụ thể: Ngày 15/8/2018 Bộ Tài nguyên Môi trường mới cấp phép khai thác Dự án Bắc Bàn Danh theo giấy phép khai thác số 2575/ GP-BTNMT; Ngày 06/11/2018 Sở Công thương tỉnh Quảng Ninh mới có Thông báo kết luận thẩm định thiết kế kỹ thuật số 3157/SCT-QLCN, dẫn đến việc triển khai, lựa chọn nhà thầu lập thiết kế bản vẽ thi công, tư vấn, thiết kế kỹ thuật... đơn vị thi công bóc đất xây dựng cơ bản bị chậm theo, và ngày 15/5/2019 ký hợp đồng thi công gói thầu bóc đất XD CB gói thầu số 18, và ngày 20/5/2019 hoàn thiện các thủ tục để bàn giao mặt bằng thi công.

(ii) Trong thời điểm bắt đầu thi công, giữa quý I và quý II năm 2019, thời tiết không thuận lợi do có nhiều ngày mưa dài lớn và bão, (iii) diện thi công bóc đất XD CB các tháng đầu còn chật hẹp, khó khăn do phải điều chỉnh thiết kế đẩy nhanh tiến độ từ 12 tháng xuống còn 7 tháng.

#### 4. Công tác triển khai thực hiện NQ số 40 và Chương trình thực hành TKCLP

Thực hiện Nghị quyết số 40-NQ/ĐU ngày 08/1/2019 của Đảng ủy Tập đoàn và Chỉ thị số 123/CT-TKV ngày 13/6/2017 của Tổng Giám đốc Tập đoàn về chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2017 - 2020, Công ty đã triển khai với các nội dung cụ thể sau:

- Ban hành phương án số 154/PA – VHTC ngày 24/1/2019 của Giám đốc Công ty về việc các giải pháp tiết kiệm năng lượng năm 2019;

- Ban hành chỉ thị số 497/VHTC – CV ngày 29/3/2019 của Giám đốc Công ty về việc tăng cường tiết kiệm điện;

- Ban hành Quyết định số 1331/QĐ – VHTC ngày 21 tháng 6 năm 2019 của Giám đốc Công ty về việc Ban hành chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2019.

- Ban hành công văn số 1388/KH – VHTC ngày 04/9/2019 của Giám đốc Công ty về việc sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả giai đoạn 2019 – 2030.

Bên cạnh đó, Công ty tiếp tục hoàn thiện mô hình tổ chức để cơ cấu lại lực lượng về tiêm cận mô hình mẫu của Tập đoàn, cũng như đề án nâng cao năng lực sản xuất của Công ty giai đoạn 2017 – 2021 đã được TKV phê duyệt. Rà soát các công đoạn phục vụ để tổ chức thuê ngoài để tiết kiệm lao động và chi phí.

- Công ty tiếp tục rà soát việc thực hiện chi phí các công đoạn trong sản xuất của Công ty, tập trung chỉ đạo vào công đoạn bốc xúc, vận chuyển đất đá, bốc xúc vận chuyển than, các thiết bị phục vụ sản xuất hết khấu hao hoặc chi phí sản xuất lớn hơn định mức, không hiệu quả thì dùng để thanh lý nhằm tận dụng vật tư, phụ tùng để duy trì thiết bị khác hiệu quả hơn.

- Công ty hạn chế tối đa vào các khoản chi phí khác như hội họp, tiếp khách, thăm quan nghỉ mát ... các chi phí đều được xây dựng trên cơ sở tiết kiệm tối đa các khoản chi phí trên tinh thần chỉ đạo của Tập đoàn.

## 5. Một số mặt công tác khác

- *Công tác An toàn:* Năm 2019, Công ty đã tổ chức huấn luyện AT-VSLĐ cho các đối tượng theo đúng kế hoạch đề ra. Triển khai đồng bộ các biện pháp đảm bảo an toàn, ngoài việc thường xuyên kiểm tra trên khai trường công ty cũng duy trì việc theo dõi thực hiện công tác an toàn qua hệ thống Camera giám sát. Tuy nhiên, do ý thức của một số bộ phận cán bộ chỉ huy cũng như người lao động trong sản xuất có yếu tố lơ là, chưa chú tâm đến an toàn nên còn để xảy ra 06 vụ tai nạn lao động (01 nhẹ, 04 nặng, và 01 vụ đặc biệt nghiêm trọng).

- *Công tác An ninh trật tự:* Tiếp tục được duy trì ổn định, thực hiện quyết liệt, ngăn chặn việc xâm nhập khai trường trộm cắp than, kiểm soát người và thiết bị hoạt động tại khai trường và ra vào khai trường cụ thể: Công ty thành lập tổ công tác cơ động phòng chống tiêu cực theo QĐ số 2178/QĐ-VHTC ngày 27/9/2019; Chỉ thị số 2005/CT-VHTC ngày 12/9/2019 của Giám đốc Công ty về việc tăng cường công tác bảo vệ ANTT, bảo vệ khai trường, giám sát hoạt động SXKD, bảo vệ tài nguyên ranh giới mỏ;... Thường xuyên kiểm tra, giám sát bảo vệ tài nguyên, ranh giới mỏ, tích cực phối hợp với Chính quyền địa phương ngăn chặn hiện tượng khai thác, chế

biến trái phép. Đến nay không còn hiện tượng dân vào khai trường nhật than, thu gom dầu trái phép. Tiếp tục duy trì thực hiện nghiêm túc Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ và Nghị quyết 16/NQ-TU của Tỉnh về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động quản lý, khai thác, chế biến, tiêu thụ than, khoáng sản.

- *Công tác thi đua-khen thưởng:* Ngay từ đầu năm, Công ty đã phát động phong trào thi đua lao động sản xuất sâu rộng trong toàn Công ty với mục tiêu An toàn-Đổi mới-Phát triển. Tiếp tục hoàn thiện tái cơ cấu, hoàn thiện tổ chức, cơ chế quản lý, tinh giản lao động, tăng năng suất, giảm chi phí. Thực hiện phát động thi đua thực hiện 03 công trình trọng điểm, trong đó: Công trình hoàn thành kế hoạch sản lượng tự làm đã phát huy một cách hiệu quả. Phát động đợt thi đua khai thác kết thúc moong Vía Trụ, thi phát động thi đua Tháng Công nhân, tháng Công đoàn tham gia quản lý; phát động 120 ngày đêm thi đua lao động sản xuất...Các đợt phát động thi đua đã được đông đảo CBCNV trong toàn Công ty tích cực hưởng ứng và thực hiện đạt kết quả cao.

Kết thúc năm 2019, Công ty có 9 thiết bị đạt năng suất dẫn đầu Tập đoàn: 04 máy khoan xoay cầu, 04 máy xúc EKG và 01 xe vận tải đất, và đề nghị các cấp tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng các cấp cho 30 tập thể và cá nhân đạt các thành tích xuất sắc trong các phong trào thi đua.

- *Công tác kỷ luật:* Công tác kỷ luật lao động được thực hiện theo đúng quy định của Nhà nước, Tập đoàn và Công ty. Căn cứ vào hồ sơ và tính chất vụ việc, mức độ vi phạm của cá nhân Công ty tổ chức họp xét kỷ luật theo đúng quy định tại Nghị định 05/2015/NĐ-CP của chính phủ và Nội quy lao động của Công ty để đưa ra các hình thức kỷ luật xử lý đúng người đúng tội.

Trong năm, Công ty xử lý 14 CBCNV vi phạm Nội quy lao động, trong đó cán bộ: 04 người, công nhân 10 người với các hình thức như sau: Khiển trách: 11 người; Kéo dài thời hạn nâng lương: 02 người; Cách chức : 01 người.

#### IV. Đánh giá chung

Năm 2019, tình hình thực hiện nhiệm vụ SXKD của Công ty còn gặp nhiều khó khăn. Tuy nhiên, được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Tập đoàn, sự phối hợp, tạo điều kiện của Chính quyền địa phương và truyền thống "Kỷ luật và Đồng tâm", sự đồng thuận của CNVCLĐ trong toàn Công ty, đã phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị vượt qua khó khăn để hoàn thành thắng lợi toàn bộ các mục tiêu của chương trình phát động thi đua 120 ngày đêm, đồng thời hoàn thành toàn diện các mục tiêu sản xuất kinh doanh trong năm 2019 được Tập đoàn giao. Việc làm của người lao động được ổn định, thu nhập tăng cao, đời sống vật chất, tinh thần của tập thể CNLĐ được cải thiện rõ rệt.

Các mặt công tác quản lý như: công tác an toàn, công tác phối hợp điều hành sản xuất, nâng cao năng suất thiết bị tự làm, quản lý sửa chữa thiết bị, công tác khoán và quản trị chi phí, đã có nhiều đổi mới, tuy nhiên vẫn cần phải tiếp tục hoàn thiện và triển khai tích cực hơn nữa. (Đặc biệt là công tác đầu tư XD CB, công tác an toàn).

## Một số tồn tại, hạn chế:

### (1) Công tác an toàn:

- Mặc dù C.ty luôn đặt công tác AT là mục tiêu hàng đầu, triển khai rất nhiều biện pháp, giải pháp. Tuy nhiên, do ý thức của người lao động trong việc tuân thủ nội quy, quy trình kỹ thuật an toàn, sự thiếu sâu sát trong công tác kiểm tra và phát hiện các nguy cơ của cán bộ chỉ đạo sản xuất và các bộ phận liên quan, trong năm vẫn để xảy ra tai nạn chết người, và 01 sự cố thiết bị.

### (2) Công tác Đầu tư xây dựng:

- Công tác đầu tư xây dựng: Tiến độ thực hiện các hạng mục công trình đầu tư theo dự án để nâng cao năng lực sản xuất, nâng cao năng suất lao động còn chậm, nhất là tiến thi công, và nghiệm thu đất XDCB.

## PHẦN II MỤC TIÊU NHIỆM VỤ VÀ CÁC GIẢI PHÁP CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH KẾ HOẠCH NĂM 2020

### I. Nhiệm vụ SXKD năm 2020

Căn cứ kế hoạch PHKD và các giải pháp chủ yếu điều hành kế hoạch năm 2020 của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV) ban hành tại công văn số 6326/TKV-KH ngày 23 tháng 12 năm 2019; Căn cứ điều kiện sản xuất thực tế; Công ty xây dựng mục tiêu, và các giải pháp điều hành kế hoạch SXKD như sau:

#### 1. Các chỉ tiêu chủ yếu SXKD năm 2020:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	KH Năm 2020	Ghi chú
1	Đất đá bóc tổng số		43.000	
-	Đất XDCB	1000m <sup>3</sup>	5.300	
-	Đất CBSX	"	37.700	
2	Than NK khai thác	1000tấn	1.250	
3	Than sạch từ đất lẫn	1000tấn	220	
4	Than tiêu thụ	1000tấn	1.345	
	- Than sạch	"	1.345	
5	DT Than	Tr.d	2.924.382	



6	Lợi nhuận tổng số	„	20.327
7	Lao động tổng số	người	1.950
8	Tiền lương bình quân	1.000đ/ngt	9.572
9	Đầu tư xây dựng	Tr.đ	922.855

## II. Các giải pháp chủ điều hành năm 2020

Năm 2020, là năm thứ 2 theo Phương án cải tạo các thông số của HTKT Dự án Bắc Bàng Danh giai đoạn 2019÷2023, là năm giá thành khai thác của Công ty đã vượt giá bán than trong nước hiện nay của TKV ban hành. Do đó, các chỉ tiêu kế hoạch TKV giao năm 2020 cho Công ty là tối ưu các chỉ tiêu kỹ thuật công nghệ và tiết kiệm tối đa chi phí trong sản xuất. Để đảm bảo hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ TKV giao, Công ty đề ra tiến độ thực hiện và một số giải pháp chủ yếu trọng tâm chỉ đạo cụ thể là:

### 1. Tiến độ thực hiện kế hoạch điều hành năm 2020:

- Quý I: thực hiện > 26% kế hoạch năm;
- Quý II: thực hiện > 29% kế hoạch năm;
- Quý III: thực hiện > 21% kế hoạch năm;
- Quý IV: thực hiện 24% kế hoạch năm; (dự phòng tăng sản lượng).

### 2. Một số giải pháp điều hành kế hoạch năm 2020:

#### 2.1. Công tác quản lý kỹ thuật cơ bản:

- Tiếp tục cải tạo các thông số của HTKT Dự án Bắc Bàng Danh theo phương án KH giai đoạn năm 2019 ÷ 2023 để cải thiện điều kiện làm việc, phát huy tối đa năng suất thiết bị. Kiểm soát chặt chẽ các chỉ tiêu công nghệ đã được duyệt đặc biệt các chỉ tiêu: Cung độ vận chuyển đất, than, tỷ lệ đất đá nổ mìn, tỷ lệ thuốc nổ chịu nước < 50%; qui mô bãi nổ > 30.000 m<sup>3</sup>/bãi đất đá công nghệ < 600.000 m<sup>3</sup>; phẩm cấp than nguyên khai < 33,28% Ak; Hệ số bóc đất đá 30,16 m<sup>3</sup>/tấn. Tăng cường giám sát xúc chọn lọc than nguyên khai giảm tỷ lệ tổn thất, đảm bảo tỷ lệ tổn thất than nguyên khai < 4,604%, phấn đấu giảm xuống còn 4% theo Đề án tái cơ cấu của Công ty giai đoạn 2017-2023, thường xuyên, định kỳ đánh giá kết quả thực hiện, đề ra các giải pháp tổ chức thực hiện đạt hiệu quả.

- Chuẩn bị phương án kỹ thuật, điều kiện khai thác để đảm bảo huy động và sử dụng hiệu quả các thiết bị lớn, mới đầu tư năm 2020 như: đường vận chuyển, tầng khai thác, cơ sở hạ tầng, đồng bộ thiết bị. ...; Kết thúc bóc đất xây dựng cơ bản trước 30/6/2020 và sớm đưa công suất mỏ đạt thiết kế đáp ứng nhu cầu than cho TKV.

## 2.2. Công tác tổ chức ĐHSX và tiêu thụ than:

- Tổ chức điều hành sản xuất hợp lý, đồng bộ các khâu, các công đoạn sản xuất (chuẩn bị diện sản xuất: Khoan nổ, bốc xúc, đổ thải, làm đường...); kịp thời giải quyết các vướng mắc trong sản xuất trong ca làm việc, nâng cao giờ hoạt động hữu ích của các thiết bị.

- Bám sát kế hoạch tiêu thụ tháng, quý, năm của TKV để điều hành sản xuất đảm bảo đúng tiến độ khai thác, chế biến, đa dạng chủng loại than và đáp ứng đủ chân hàng, phù hợp với nhu cầu tiêu thụ của TKV. Tập trung đẩy mạnh sản xuất ngay từ đầu năm, hoàn thành tiến độ xuống moong trước mùa mưa.

- Phối hợp với Tuyển than Hòn Gai và các đơn vị đầu mối của TKV kịp thời giải quyết các vướng mắc để thực hiện tiêu thụ sản phẩm phù hợp với nhu cầu thị trường. Dự đoán tốt nhu cầu thị trường để kịp thời đề xuất TKV điều chỉnh các chủng loại than sản xuất mà thị trường có nhu cầu nhưng đảm bảo hiệu quả kinh tế (đặc biệt là Phương án tiêu thụ than cám 3b và 4a);

- Xây dựng phương án chế biến than cám 7,8 từ các nguồn đất đá lẫn than để bổ sung nguồn pha trộn với than nhập khẩu của Tập đoàn, và Xây dựng phương án chế biến than chất lượng cao từ nguồn bã sàng, bã don để tạo điều kiện tăng doanh thu và lợi nhuận Công ty.

## 2.3. Công tác kế hoạch và quản trị chi phí:

- Bám sát kế hoạch PHKD và Quy chế khoán TKV đã giao khoán, chủ động điều hành và kiểm soát chặt chẽ các chỉ tiêu kỹ thuật công nghệ, kiểm soát chi phí ngay từ đầu năm, không để tình trạng phát sinh các khối lượng công việc, yếu tố công nghệ làm tăng chi phí.

- Rà soát Quy chế khoán và quản trị chi phí nội bộ, các Quy chế quy định nội bộ khác để đề xuất sửa đổi bổ sung phù hợp với các quy định hiện hành của TKV và Pháp luật nhà nước. Theo đó chỉ điều chỉnh một số chỉ tiêu công nghệ, giá cả đầu vào chính khi có sự biến động khách quan đầu vào. Các chi phí phát sinh khác ngoài kế hoạch TKV giao đầu năm sẽ không được điều chỉnh bổ sung. Do đó cần đặc biệt kiểm soát chặt chẽ các chi phí phát sinh để có thể cân đối được nguồn.

- Tiếp tục hoàn thiện và kiện toàn lại công tác khoán quản trị chi phí nội bộ về cơ chế, giải pháp tiết kiệm chi phí, kiểm soát chặt chẽ chi phí từ đầu vào đến đầu ra ở tất cả các công đoạn sản xuất kinh doanh... Duy trì xây dựng kế hoạch và kiểm soát chi phí cùng với kế hoạch sản lượng hàng tháng, quý, kịp thời đề xuất các giải pháp điều hành phù hợp với từng giai đoạn SXKD, đảm bảo luôn cân đối được tài chính.

- Tiếp tục hoàn thiện các cơ chế, quy định, chế tài về công tác vật tư để nâng cao hiệu quả, tăng tính chủ động, tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị, gắn trách nhiệm trực tiếp của đơn vị, tập thể, cá nhân đối với việc thực hiện công tác vật tư tại đơn vị cũng như chỉ đạo của Công ty

trong công tác này... Thường xuyên đánh giá chất lượng vật tư thay thế, hàng gia công phục hồi, khai thác thêm nhiều khách hàng mới cung cấp vật tư, trong đó ưu tiên mua vật tư của các nhà sản xuất, đại lý ủy quyền, hạn chế mua sắm vật tư qua các nhà thương mại trung gian;

- Hoàn thiện hệ thống định mức nguyên nhiên vật liệu, năng suất thiết bị, đơn giá các công đoạn sản xuất, áp dụng các phương pháp, công nghệ quản lý tiên tiến. Tiếp tục triển khai khai thác hiệu quả các thông tin từ hệ thống Camera giám sát, hệ thống GPS, hệ thống cấp phát nhiên liệu bằng thẻ từ nhận diện tự động. Triển khai lắp đặt hệ thống GPS và hệ thống giám sát tiêu hao nhiên liệu trên các thiết bị khai thác (khoan, xúc, gạt và một số xe phục vụ); giảm chi phí huy động thiết bị vô ích, tăng năng suất thiết bị đảm bảo tiết giảm chi phí Vật liệu từ 1-2% và giảm chi phí nhiên liệu giảm 1% so với phương án điều hành.

- Phân tích, đánh giá thực hiện các chỉ tiêu giao khoán định kỳ 15 ngày/lần, hàng tháng/quý để kịp thời phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo điều hành và đề xuất các biện pháp tiết kiệm chi phí, tăng hiệu quả SXKD.

#### **2.4. Công tác tổ chức và lao động tiền lương:**

- Tổ chức rà soát, cân đối việc làm tại các khâu với mục tiêu tạo đủ việc làm và thu nhập cho người lao động, bố trí cán bộ định mức thường xuyên bám sát các CT, PX để kịp thời giải quyết các khó khăn vướng mắc của đơn vị.

- Triển khai nhân rộng việc đánh giá hiệu quả công việc KPIs để trả lương sau khi đã thi điểm năm 2019 tại một số phòng ban, nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả công việc đối với bộ phận quản lý. Đối với phong trào thi đua tiếp tục triển khai phong trào thi đua lao động trong sản xuất theo hướng tổ chức thi đua ở cấp phân xưởng, tổ sản xuất và thi đua hàng tháng, và tôn vinh ngay trong tháng thay vì để hết năm mới xem xét. Triển khai thực hiện quyết liệt các mục tiêu, chương trình theo Đề án tái cơ cấu của Công ty đã được TKV phê duyệt.

- Áp dụng cơ chế trả lương để khuyến khích tăng năng suất ở các khâu sản xuất chính đặc biệt khâu khoan, (năng suất lao động và năng suất ca của thiết bị tự làm tăng > 5% so với thực hiện năm 2019), trả lương cao đối với lao động cần thu hút không để chảy máu đội ngũ lành nghề khi tái cơ cấu lao động. Kiểm soát chặt chẽ công tác quản lý quỹ tiền lương, công tác trả lương cấp phân xưởng.

#### **2.5. Công tác an toàn và an ninh trật tự:**

- Triển khai đồng bộ các giải pháp đảm bảo an toàn, khắc phục triệt để các tồn tại sau kiểm tra, tăng cường kiểm tra nhận diện các nguy cơ mất an toàn, có biện pháp xử lý nhằm hạn chế và giảm thấp nhất số vụ tai nạn lao động và sự cố thiết bị.

- Tổ chức triển khai các hoạt động theo quy định của Nhà nước trên cơ sở thực hiện nghiêm Luật AT VSLĐ.

- Thường xuyên kiểm tra quản lý, bảo vệ an ninh trật tự trong khai trường mỏ, tăng cường quản lý than tiêu thụ giao nộp, chống gian lận thương mại, giám sát kiểm tra chặt chẽ việc thuê các đối tác ngoài để tránh hiện tượng tiêu cực, gian lận; kiểm tra chặt chẽ xe ra vào mỏ; tăng cường công tác phối hợp với các cơ quan quản lý tại địa phương để ngăn chặn các đối tượng ngoài vào trộm cắp than trong khai trường sản xuất của Công ty.

- Thực hiện nghiêm việc kiểm soát chất lượng, số lượng than giao và chỉ thị số 29/CT-TTg ngày 02/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ, Nghị quyết 16-NQ/TU của Tỉnh ủy Quảng Ninh về việc tiếp tục tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh than và cung cấp than cho sản xuất điện.

## **2.6. Công tác ĐTXD và môi trường:**

- *Công tác ĐTXD*: Bám sát các Ban của TKV để triển khai các dự án đầu tư ngay từ đầu năm đặc biệt các các dự án đầu tư phục vụ sản xuất và dự án đầu tư các thiết bị công suất lớn chuẩn bị cho Dự án BBD; Đẩy nhanh tiến độ bóc đất XD CB, phân đấu kết thúc trong 6 tháng đầu năm 2020.

- *Công tác Môi trường*: Tiếp tục bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch đã đề ra như: Trồng cây và chăm sóc cây cải tạo phục hồi môi trường các bãi thải mỏ và sùn tầng dọc các tuyến đường lên khai trường mỏ và trồng cây tạo cảnh quan môi trường mặt bằng xung quanh các công trường, phân xưởng, thực hiện thu gom, xử lý chất thải nguy hại theo đúng quy định...

- Triển khai thực hiện ngay từ đầu năm các công trình phòng chống mưa bão trước ngày Cốc Vũ (20/4/2020). Củng cố, nạo vét các hồ lắng, tuyến suối thoát nước trước và trong mùa mưa bão phòng ngừa ngập lụt. Chuẩn bị nguyên vật liệu, thiết bị, nhân lực, bám sát diễn biến thời tiết, sẵn sàng chủ động ứng phó không để xảy ra thiệt hại lớn.

## **2.7. Công tác phối hợp với các tổ chức đoàn thể, chính quyền địa phương, đơn vị bạn:**

- Tăng cường công tác hợp tác với các đối tác, đơn vị bạn trong và ngoài TKV để từng bước chủ động trong SXKD và cùng nhau phát triển.

- Tăng cường hợp tác, phối hợp với chính quyền địa phương để đảm bảo sự phát triển hài hòa trên địa bàn, và phối hợp trong việc quản lý ranh giới mỏ, quản lý tài nguyên, khoáng sản.

- Phối hợp các tổ chức đoàn thể quần chúng (CĐ, ĐTN, CCB) tiếp tục quán triệt cho cán bộ đoàn viên, hội viên tiếp tục thực hiện tốt Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng; đẩy mạnh công tác tuyên truyền cho đoàn viên, hội viên về nhiệm vụ SXKD và những giải pháp của Công ty; thực hiện tốt công tác phối hợp đẩy mạnh và phát động các phong trào thi đua LĐSX; công tác đảm bảo AT-

VSLĐ; bảo vệ môi trường... tạo sự đồng lòng, quyết tâm thực hiện hoàn thành toàn diện các chỉ tiêu, phát huy được các lợi thế của Công ty với mục tiêu AN TOÀN - ĐỔI MỚI - PHÁT TRIỂN.

### PHẦN III

## KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN CÔNG TY SAU NĂM 2020

Kế hoạch các chỉ tiêu chủ yếu giai đoạn 05 năm 2021 ÷ 2025:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch giai đoạn 2021 ÷ 2025				
			KH 2021	KH 2022	KH 2023	KH 2024	KH 2025
1	Đất đá bóc	1000m <sup>3</sup>	43.000	44.000	44.000	44.000	44.000
-	Đất CBSX	"	43.000	44.000	44.000	44.000	44.000
2	Than nguyên khai	1000tấn	2.000	2.500	2.500	2.500	2.500
-	Than NK	"	2.000	2.500	2.500	2.500	2.500
3	Than tiêu thụ	1000tấn	2.020	2.475	2.475	2.429	2.429
-	Than sạch	"	2.020	2.475	2.475	2.429	2.429
4	Doanh thu	trđ	3.533.678	3.754.050	3.673.156	3.721.116	3.792.062
-	Doanh thu than	"	3.533.678	3.754.050	3.673.156	3.721.116	3.792.062
5	Lợi nhuận	trđ	34.987	37.169	36.368	36.843	37.545
-	Sản xuất than	"	34.987	37.169	36.368	36.843	37.545
6	Thu nhập bq	1000đ/ng-thg	11.300	11.800	12.300	12.700	13.200

Nơi nhận:

- Các cổ đông Công ty;
- Các thành viên HĐQT, BKS;
- Phòng CV (Đăng trên Website);
- Lưu: VT, Thư ký Công ty. *p*

Q. GIÁM ĐỐC



*Nguyễn Quang Quảng*